

HƯỚNG DẪN

Thực hiện chương trình bồi dưỡng chuyên đề " Tư tưởng Hồ Chí Minh " *(dùng bồi dưỡng cho cán bộ, đảng viên và nhân dân)*

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Giúp người học tiếp thu và nắm vững những nội dung cơ bản của tư tưởng Hồ Chí Minh: Nguồn gốc, quá trình hình thành và phát triển của tư tưởng Hồ Chí Minh; tư tưởng Hồ Chí Minh về con đường cách mạng Việt Nam; về quyền làm chủ của nhân dân, xây dựng Nhà nước pháp quyền của dân, do dân, vì dân và khối đại đoàn kết toàn dân; về phát triển kinh tế, văn hóa, xây dựng con người và về Đảng và xây dựng Đảng.

- Thấm nhuần, hiểu rõ những nội dung tư tưởng của Hồ Chí Minh, từ đó thực hiện theo tư tưởng, đạo đức và phong cách của Người nhằm tạo ra sức lan tỏa trong toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta, xây dựng chuẩn giá trị đạo đức mới trong toàn xã hội.

II. ĐỐI TƯỢNG

- Cấp ủy cơ sở, cán bộ Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị-xã hội ở cơ sở.
- Cán bộ, đảng viên ở cơ sở.
- Tuyên truyền, phổ biến sâu rộng trong nhân dân.

III. NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH

Chương trình gồm 05 chuyên đề:

1. Nguồn gốc, quá trình hình thành và phát triển của tư tưởng Hồ Chí Minh
2. Tư tưởng Hồ Chí Minh về con đường cách mạng Việt Nam
3. Tư tưởng Hồ Chí Minh về quyền làm chủ của nhân dân, xây dựng Nhà nước pháp quyền của dân, do dân, vì dân và khối đại đoàn kết toàn dân tộc
4. Tư tưởng Hồ Chí Minh về phát triển kinh tế, văn hóa, xây dựng con người
5. Tư tưởng Hồ Chí Minh về Đảng và xây dựng Đảng

Chương trình chuyên đề này được biên soạn trong cuốn Tài liệu bồi dưỡng chuyên đề “*Tư tưởng Hồ Chí Minh*”, do Ban Tuyên giáo Trung ương biên soạn và phát hành năm 2017.

Ngoài 05 chuyên đề quy định thống nhất chung, tùy theo điều kiện của địa phương, cơ sở, có thể lựa chọn báo cáo thêm một số vấn đề như: tình hình, nhiệm vụ của địa phương; mô hình, cách làm hay trong việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; việc thực hiện Chỉ thị 05 của Bộ Chính trị khóa XII về “*Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*”.

Tổ chức cho người học nghe và báo cáo của các điển hình tiên tiến hoặc tham quan thực tế những tổ chức cơ sở đảng, cán bộ, đảng viên và nhân dân có cách làm sáng tạo trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”.

IV. TỔ CHỨC LỚP HỌC

- Căn cứ đối tượng bồi dưỡng (nêu ở phần II) các trung tâm bồi dưỡng chính trị cấp huyện xây dựng kế hoạch, thông qua cấp uỷ và tổ chức các lớp học theo sự chỉ đạo của cấp uỷ.

- Trong thực hiện chương trình bồi dưỡng, ngoài việc giới thiệu nội dung các chuyên đề, chú ý bố trí thời gian cần thiết để người học trao đổi, thảo luận, hiểu rõ, nắm vững những nội dung đã tiếp thu, liên hệ với bản thân.

V. THỜI GIAN LỚP HỌC: 3,5 ngày

- Giới thiệu 05 chuyên đề: 2,5 ngày
- Trao đổi, thảo luận, viết thu hoạch: 0,5 ngày
- Tham quan, nghe báo cáo điển hình, tổng kết, bế mạc...: 0,5 ngày.

VI. CHỈ ĐẠO MỞ LỚP

Chương trình bồi dưỡng chuyên đề “*Tư tưởng Hồ Chí Minh*” được thực hiện thống nhất trong cả nước.

Ban tuyên giáo các tỉnh uỷ, thành uỷ, đảng uỷ trực thuộc Trung ương có hình thức hướng dẫn thực hiện thích hợp sát với tình hình địa phương, ngành; giúp đội ngũ giảng viên nắm vững nội dung, phương pháp giảng dạy các chuyên đề trong chương trình bồi dưỡng này theo Hướng dẫn của Ban Tuyên giáo Trung ương.

Việc mở lớp do cấp ủy quận, huyện và tương đương trực tiếp chỉ đạo. Ban Tuyên giáo và Trung tâm bồi dưỡng chính trị cấp huyện có trách nhiệm tham mưu về nội dung, và đề xuất danh sách báo cáo viên để cấp ủy quyết định. Trung tâm bồi dưỡng chính trị cấp huyện triển khai thực hiện chương trình, kế hoạch mở lớp.

Sau mỗi lớp học, Trung tâm cùng với Ban Tuyên giáo, Ban Tổ chức, Văn phòng cấp ủy đánh giá kết quả, rút kinh nghiệm, báo cáo cấp ủy huyện, quận và Ban Tuyên giáo tỉnh ủy, thành ủy; tiếp tục theo dõi học viên vận dụng, phát huy kết quả học tập trong hoạt động thực tiễn.


Việc cấp giấy chứng nhận cho học viên theo quy định hiện hành.

Trong quá trình thực hiện chương trình, nếu có những điểm cần điều chỉnh, bổ sung, Ban Tuyên giáo các tỉnh ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Trung ương tập hợp, báo cáo Ban Tuyên giáo Trung ương

Nơi nhận:

- Lãnh đạo Ban (để b/c),
- Ban Tuyên giáo tỉnh, thành ủy, đảng ủy trực thuộc TW,
- Trung tâm bồi dưỡng chính trị Đảng ủy Khối Các cơ quan Trung ương và Đảng ủy Khối Doanh nghiệp TW,
- Các Vụ, đơn vị trong Ban,
- Vụ LLCT (08 bản),
- Lưu HC.

K/T TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN



Phạm Văn Linh

HƯỚNG DẪN CHI TIẾT CHUYÊN ĐỀ “TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH”¹

(Ban hành kèm theo Hướng dẫn số 45-HD/BTGTW ngày 01 tháng 9 năm 2017
của Ban Tuyên giáo Trung ương)

Chuyên đề 1 NGUỒN GỐC, QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN CỦA TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH

I. KHÁI NIỆM TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH

Trong phần này, giảng viên chỉ cần nêu và phân tích một số những nét chủ yếu để học viên nắm được về khái niệm, hệ thống tư tưởng Hồ Chí Minh, còn từng nội dung cụ thể như thế nào thì các bài sau sẽ phân tích, làm rõ.

1. Khái niệm

Tư tưởng Hồ Chí Minh là một hệ thống quan điểm toàn diện và sâu sắc về những vấn đề cơ bản của cách mạng Việt Nam, là kết quả của sự vận dụng và phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin vào điều kiện cụ thể của nước ta, kế thừa và phát triển các giá trị truyền thống tốt đẹp của dân tộc, tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại...

Từ khái niệm tư tưởng Hồ Chí Minh, giảng viên phân tích 03 nội dung cốt lõi về nội dung, vị trí, vai trò, sức sống trường tồn của tư tưởng Hồ Chí Minh:

+ Tư tưởng Hồ Chí Minh là hệ thống các quan điểm lý luận, phản ánh những vấn đề có tính quy luật của cách mạng Việt Nam.

+ Tư tưởng Hồ Chí Minh là sự phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác – Lênin trong điều kiện mới, kết hợp với các giá trị văn hóa dân tộc và tinh hoa văn hóa nhân loại. Cùng với chủ nghĩa Mác - Lênin tư tưởng Hồ Chí Minh là nền tảng tư tưởng của Đảng và cách mạng Việt Nam.

+ Tư tưởng Hồ Chí Minh mãi mãi soi đường cho thắng lợi của cách mạng Việt Nam; là tài sản tinh thần vô cùng to lớn và quý giá của Đảng và dân tộc trong thực hiện nhiệm vụ đấu tranh giành và bảo vệ độc lập dân tộc, và ngày nay là xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

¹ Địa chỉ giao dịch, liên hệ:
Trung tâm Phát hành - Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật
06/86 Duy Tân - Cầu Giấy - Hà Nội
Điện thoại: 024.38221581 - 024.38221591 - 04.39422008;
Hotline: 097 332 8914 (Lê Thị Diễm) .Fax: 024.39410661
Email: phongkinhdoanhhttp@gmail.com ;

2. Hệ thống tư tưởng Hồ Chí Minh

- Tư tưởng về giải phóng dân tộc, giải phóng giai cấp, giải phóng con người;
- Tư tưởng về độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội, kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại;
- Tư tưởng về sức mạnh của nhân dân, của khối đại đoàn kết dân tộc;
- Tư tưởng về quyền làm chủ của nhân dân, xây dựng Nhà nước thật sự của dân, do dân, vì dân;
- Tư tưởng về quốc phòng toàn dân, xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân;
- Tư tưởng về phát triển kinh tế và văn hóa, không ngừng nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân;
- Tư tưởng về đạo đức cách mạng, cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư;
- Tư tưởng về chăm lo bồi dưỡng thế hệ cách mạng cho đời sau;
- Tư tưởng về xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh, cán bộ, đảng viên vừa là người lãnh đạo, vừa là người đầy tớ thật trung thành của nhân dân...

II. CƠ SỞ HÌNH THÀNH TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH

Giảng viên cần phân tích, làm rõ mấy nội dung sau:

1. Cơ sở khách quan

a. Hoàn cảnh lịch sử trong nước và quốc tế đầu thế kỷ XX

- Trong nước, Hồ Chí Minh sinh ra và lớn lên trong hoàn cảnh đất nước có nhiều biến động. Trong nước, chính quyền triều Nguyễn đã từng bước khuất phục trước cuộc xâm lược của thực dân Pháp, lần lượt ký kết các hiệp ước đầu hàng, thừa nhận nền bảo hộ của chúng trên toàn cõi Việt Nam. Đầu thế kỷ XX, các cuộc khai thác thuộc địa của thực dân Pháp khiến cho xã hội nước ta có sự biến chuyển và phân hóa.

- Quốc tế, cuối thế kỷ XIX, đầu thế kỷ XX chủ nghĩa tư bản từ giai đoạn cạnh tranh tự do chuyển sang giai đoạn độc quyền, xác lập quyền thống trị của chúng trên phạm vi toàn thế giới.

Cách mạng Tháng Mười Nga năm 1917 thành công và sự ra đời của Quốc tế Cộng sản (tháng 3-1919), phong trào công nhân trong các nước tư bản chủ nghĩa phương Tây và phong trào giải phóng dân tộc ở các nước thuộc địa phương Đông đã có quan hệ với nhau trong cuộc đấu tranh chống kẻ thù chung là chủ nghĩa đế quốc.

b. Những tiền đề tư tưởng, lý luận

- *Các giá trị truyền thống của dân tộc*: Đó là truyền thống yêu nước, kiên cường bất khuất; là tinh thần tương thân tương ái, lòng nhân nghĩa, ý thức cố kết cộng đồng; là ý chí vươn lên vượt qua mọi khó khăn thử thách; là trí thông minh, tài sáng tạo, quý trọng hiền tài, khiêm tốn tiếp thu tinh hoa văn hóa của các dân tộc khác để làm giàu cho văn hóa dân tộc...

- *Tinh hoa văn hóa nhân loại*. Kết hợp các giá trị truyền thống của văn hóa phương Đông với các thành tựu hiện đại của văn minh phương Tây, đó chính là nét đặc sắc trong quá trình hình thành tư tưởng, văn hóa, nhân cách Hồ Chí Minh.

- *Chủ nghĩa Mác - Lênin*. Chủ nghĩa Mác - Lênin là cơ sở thế giới quan và phương pháp luận của tư tưởng Hồ Chí Minh. Việc tiếp thu chủ nghĩa Mác - Lênin ở Hồ Chí Minh diễn ra trên nền tảng của những tri thức văn hóa tinh túy được chắt lọc, hấp thụ và vốn hiểu biết phong phú, tích lũy qua thực tiễn đấu tranh vì mục tiêu cứu nước và giải phóng dân tộc.

2. Nhân tố chủ quan

- Khả năng tư duy và trí tuệ Hồ Chí Minh.

- Phẩm chất đạo đức và năng lực hoạt động thực tiễn.

III. QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH

Giảng viên phân tích quá trình hình thành và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh qua các thời kỳ:

1. Thời kỳ trước năm 1911: Hình thành tư tưởng yêu nước và chí hướng cứu nước

2. Thời kỳ từ năm 1911 - 1920: Tìm thấy con đường cứu nước, giải phóng dân tộc

3. Thời kỳ từ năm 1921 - 1930: Hình thành cơ bản tư tưởng về cách mạng Việt Nam

4. Thời kỳ từ 1930 - 1945: Vượt qua thử thách, kiên trì giữ vững những quan điểm đã được khẳng định

5. Thời kỳ từ 1945 - 1969: Tư tưởng Hồ Chí Minh tiếp tục được phát triển, hoàn thiện

IV. GIÁ TRỊ TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH

Đây là nội dung trọng tâm của bài, giảng viên cần tập trung phân tích, làm rõ những giá trị tư tưởng Hồ Chí Minh trên các nội dung:

1. Tư tưởng Hồ Chí Minh với cách mạng Việt Nam

a. Tư tưởng Hồ Chí Minh là nền tảng tư tưởng và kim chỉ nam cho hành động của cách mạng Việt Nam

- Tư tưởng Hồ Chí Minh là sản phẩm của dân tộc và thời đại.
- Trong suốt chặng đường hơn một nửa thế kỷ, tư tưởng Hồ Chí Minh đã trở thành ngọn cờ dẫn dắt cách mạng nước ta đi từ thắng lợi này đến thắng lợi khác.
- Trong giai đoạn hiện nay, tư tưởng Hồ Chí Minh giúp chúng ta nhận thức đúng những vấn đề lớn có liên quan đến việc bảo vệ nền độc lập dân tộc, phát triển xã hội và bảo đảm quyền con người; độc lập dân tộc, tiến lên chủ nghĩa xã hội vì lợi ích con người.

b. Tư tưởng Hồ Chí Minh là tài sản tinh thần vô cùng to lớn và quý giá của dân tộc Việt Nam

- Giá trị của tư tưởng Hồ Chí Minh trước hết là *thế giới quan, phương pháp luận* xem xét và xử lý các vấn đề thực tiễn.
- Giá trị của tư tưởng Hồ Chí Minh ở chỗ đã bao gồm một hệ thống những quan điểm lý luận toàn diện và sâu sắc về *chiến lược, sách lược* cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân, cách mạng xã hội chủ nghĩa ở nước ta.
- Giá trị của tư tưởng Hồ Chí Minh là sự *định hướng* cho sự phát triển của dân tộc.

2. Giá trị quốc tế của tư tưởng Hồ Chí Minh

a. Tư tưởng Hồ Chí Minh phản ánh khát vọng thời đại

- Phản ánh khát vọng độc lập tự do của các dân tộc trên thế giới trong giai đoạn đế quốc chủ nghĩa.
- Góp phần khơi dậy các phong trào yêu nước, giải phóng dân tộc cho các dân tộc thuộc địa và bị áp bức trên thế giới.

b. Tìm ra con đường đấu tranh tự giải phóng cho các dân tộc thuộc địa

- Đóng góp lớn nhất của tư tưởng Hồ Chí Minh đối với thời đại là đã chỉ ra con đường cách mạng, một hướng đi và tiếp theo đó là một phương pháp để thức tỉnh hàng trăm triệu người bị áp bức trong các nước thuộc địa và phụ thuộc.
- Tư tưởng Hồ Chí Minh đã chỉ ra đường lối chiến lược, sách lược và phương pháp cách mạng đúng đắn cho sự nghiệp cứu nước, giải phóng dân tộc Việt Nam.

c. *Cổ vũ các dân tộc đấu tranh vì những mục tiêu cao cả giải phóng con người*

Tư tưởng Hồ Chí Minh và cuộc đời hoạt động cách mạng phong phú của Người đã là một tấm gương sáng cổ vũ các dân tộc trên thế giới tham gia cuộc đấu tranh vì độc lập dân tộc, hòa bình và tiến bộ xã hội.

3. Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh trong giai đoạn hiện nay

- Tư tưởng Hồ Chí Minh cần được nghiên cứu, quán triệt trong hoạch định đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước ở tất cả mỗi giai đoạn phát triển của cách mạng.

- Vận dụng sáng tạo và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh, hết sức tránh giáo điều, rập khuôn, máy móc, làm mất đi tính sáng tạo của tư tưởng Hồ Chí Minh.

- Trong sự vận dụng và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh phải tuân theo thế giới quan, phương pháp luận khoa học duy vật biện chứng và duy vật lịch sử; tuyệt đối trung thành với những nguyên lý cơ bản chủ nghĩa Mác -Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh

CÂU HỎI THẢO LUẬN

- 1. Trình bày cơ sở hình thành tư tưởng Hồ Chí Minh?*
- 2. Trình bày quá trình hình thành và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh?*
- 3. Phân tích giá trị tư tưởng Hồ Chí Minh?*

Chuyên đề 2

**TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ
CON ĐƯỜNG CÁCH MẠNG VIỆT NAM**

I .TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ DÂN TỘC VÀ CÁCH MẠNG GIẢI PHÓNG DÂN TỘC

1. Tư tưởng Hồ Chí Minh về vấn đề dân tộc

Trong nội dung này, cần phân tích, làm rõ 03 ý cơ bản sau:

- a. Chủ nghĩa dân tộc - một động lực lớn của đất nước*
- b. Đấu tranh chống chủ nghĩa thực dân, giải phóng dân tộc*
- c. Mối quan hệ giữa vấn đề dân tộc và vấn đề giai cấp*

2. Tư tưởng Hồ Chí Minh về cách mạng giải phóng dân tộc

Trong nội dung này, giảng viên cần phân tích, làm rõ mấy ý cơ bản sau:

a. Về mục tiêu của cách mạng giải phóng dân tộc

Cách mạng giải phóng dân tộc nhằm đánh đổ ách thống trị của chủ nghĩa thực dân, giành độc lập dân tộc và thiết lập chính quyền của nhân dân.

b. Cách mạng giải phóng dân tộc muốn thắng lợi phải đi theo con đường cách mạng vô sản

c. Cách mạng giải phóng dân tộc trong thời đại mới phải do Đảng Cộng sản lãnh đạo

d. Lực lượng của cách mạng giải phóng dân tộc bao gồm toàn dân tộc

e. Cách mạng giải phóng dân tộc cần được tiến hành chủ động, sáng tạo và có khả năng giành thắng lợi trước cách mạng vô sản ở chính quốc

II. TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ CON ĐƯỜNG PHÁT TRIỂN CỦA DÂN TỘC: “TRƯỚC LÀM CÁCH MẠNG QUỐC GIA, SAU LÀM CÁCH MẠNG THẾ GIỚI”

Đây là nội dung trọng tâm của bài, giảng viên cần đi sâu phân tích, làm rõ những vấn đề sau:

1. Về con đường phát triển của dân tộc Việt Nam

a. Tính tất yếu đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam

b. Cách tiếp cận của Hồ Chí Minh về chủ nghĩa xã hội

2. Bản chất và đặc trưng tổng quát của chủ nghĩa xã hội

- Quan niệm tổng quát của Hồ Chí Minh về chủ nghĩa cộng sản, chủ nghĩa xã hội là một *chế độ xã hội* bao gồm các mặt rất phong phú, hoàn chỉnh, trong đó con người được phát triển toàn diện, tự do.

- Đặc trưng tổng quát của chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam, theo Hồ Chí Minh, có một số điểm:

+ Đó là một chế độ chính trị do nhân dân làm chủ.

+ Có nền kinh tế phát triển dựa trên cơ sở năng suất lao động xã hội cao, gắn liền với sự phát triển của khoa học - kỹ thuật.

+ Là một chế độ xã hội có nền kinh tế phát triển cao, gắn liền với sự phát triển của khoa học - kỹ thuật.

+ Là chế độ không còn người bóc lột người

+ Là một xã hội phát triển cao về văn hóa, đạo đức.

3. Mục tiêu, động lực xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam

Trình bày, phân tích 04 mục tiêu cơ bản sau:

- Mục tiêu chính trị
- Mục tiêu kinh tế
- Mục tiêu văn hóa - xã hội:
- Mục tiêu xây dựng con người.

4. Con đường đi lên chủ nghĩa xã hội

a. Về đặc điểm của thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội

Hồ Chí Minh đã khẳng định con đường cách mạng Việt Nam sau khi hoàn thành cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân là tiến dần lên chủ nghĩa xã hội. Quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam là quá độ từ một xã hội thuộc địa nửa phong kiến, nông nghiệp lạc hậu đi lên chủ nghĩa xã hội.

b. Nhiệm vụ lịch sử của thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam

- Theo Hồ Chí Minh, thực chất của thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở nước ta là quá trình cải biến nền sản xuất lạc hậu thành nền sản xuất tiên tiến, hiện đại.

- Vấn đề cơ bản là phải xác định đúng bước đi và hình thức phù hợp với trình độ của lực lượng sản xuất, biết kết hợp các khâu trung gian, quá độ, tuần tự từng bước, từ thấp đến cao.

III. TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ BẢO VỆ NỀN ĐỘC LẬP DÂN TỘC “KHÔNG CÓ GÌ QUÝ HƠN ĐỘC LẬP TỰ DO”

Giảng viên trình bày và làm rõ 04 nội dung chính sau:

- 1. Độc lập dân tộc - nội dung cốt lõi của vấn đề dân tộc thuộc địa**
- 2. “Thà hy sinh tất cả, chứ nhất định không chịu mất nước, nhất định không chịu làm nô lệ”.**
- 3. “Không có gì quý hơn độc lập, tự do”**
- 4. Xây dựng nền quốc phòng toàn dân, lực lượng vũ trang nhân dân bảo vệ Tổ quốc, bảo vệ hòa bình**

CÂU HỎI THẢO LUẬN

- 1. Trình bày tư tưởng Hồ Chí Minh về dân tộc và cách mạng giải phóng dân tộc?*
- 2. Trình bày tư tưởng Hồ Chí Minh về con đường phát triển của dân tộc?*
- 3. Phân tích tư tưởng Hồ Chí Minh về bảo vệ độc lập dân tộc “không có gì quý hơn độc lập tự do”?*

Chuyên đề 3

TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ QUYỀN LÀM CHỦ CỦA NHÂN DÂN, XÂY DỰNG NHÀ NƯỚC PHÁP QUYỀN CỦA DÂN, DO DÂN, VÌ DÂN VÀ KHÓI ĐẠI ĐOÀN KẾT TOÀN DÂN

I. TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ QUYỀN LÀM CHỦ CỦA NHÂN DÂN

Đây là một trong những nội dung trọng tâm của bài, giảng viên cần đi sâu phân tích, làm rõ, liên hệ với những việc làm cụ thể ở địa phương trong thực hiện tư tưởng Hồ Chí Minh về quyền làm chủ của nhân dân, đặc biệt nội dung ở mục 3. *Về đảm bảo quyền làm chủ của nhân dân..*

1. Tư tưởng Hồ Chí Minh về nhân dân

Hồ Chí Minh quan niệm, có dân là có tất cả. Người từng nói với cán bộ: “Nếu lãnh đạo khéo thì việc gì khó khăn mấy và to lớn mấy, nhân dân cũng làm được”

2. Quan niệm của Hồ Chí Minh về dân chủ

Quan niệm dân chủ được biểu đạt qua hai mệnh đề ngắn gọn: Dân là chủ, đề cập đến vị thế của dân; còn dân làm chủ đề cập đến năng lực và trách nhiệm của dân. Cả hai về này luôn luôn đi đôi với nhau, thể hiện vị trí, vai trò, quyền và trách nhiệm của dân, phản ánh đúng nội dung bản chất về dân chủ. Theo Hồ Chí Minh, xã hội nào bảo đảm cho điều đó được thực thi thì đó là một xã hội thực sự dân chủ.

3. Về đảm bảo quyền làm chủ của nhân dân

a. Xây dựng và hoàn thiện chế độ dân chủ rộng rãi

b. Xây dựng các tổ chức của Đảng, Nhà nước, Mặt trận và các đoàn thể chính trị - xã hội vững mạnh để bảo đảm dân chủ trong xã hội

II. TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ PHÁP QUYỀN, XÂY DỰNG NHÀ NƯỚC PHÁP QUYỀN CỦA DÂN, DO DÂN VÀ VÌ DÂN

Đây là một trong những nội dung trọng tâm của bài, vì vậy, giảng viên cần đi sâu phân tích, liên hệ với thực tiễn, tư tưởng của Hồ Chí Minh đã được thực hiện, thể chế hóa trong các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước như thế nào? Ở địa phương cụ thể hóa ra sao..

1. Tư tưởng Hồ Chí Minh về pháp quyền

2. Những nội dung cơ bản của tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng nhà nước pháp quyền của dân, do dân, vì dân

- a. Tư tưởng Hồ Chí Minh về một nhà nước của dân, do dân, vì dân
- b. Sự thống nhất giữa bản chất giai cấp công nhân với tính nhân dân và tính dân tộc của nhà nước trong tư tưởng Hồ Chí Minh
- c. Tư tưởng Hồ Chí Minh về một nhà nước pháp quyền có hiệu lực pháp lý mạnh mẽ

3. Tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng nhà nước trong sạch, vững mạnh

- a. Tăng cường pháp luật đi đôi với đẩy mạnh giáo dục đạo đức
- b. Kiên quyết chống ba thứ "giặc nội xâm" là tham ô, lãng phí, quan liêu

III. TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ XÂY DỰNG KHỐI ĐẠI ĐOÀN KẾT TOÀN DÂN

1. Vai trò của đại đoàn kết toàn dân trong sự nghiệp cách mạng

- a. Đại đoàn kết toàn dân là vấn đề có ý nghĩa chiến lược, quyết định thành công của cách mạng
- b. Đại đoàn kết toàn dân là mục tiêu, nhiệm vụ hàng đầu của Đảng, của cách mạng

2. Nội dung của đại đoàn kết dân tộc

- a. Đại đoàn kết toàn dân là đoàn kết rộng rãi toàn thể các tầng lớp nhân dân
- b. Kế thừa truyền thống yêu nước, nhân nghĩa - đoàn kết của dân tộc
- c. Xây dựng Mặt trận dân tộc thống nhất

3. Một số nguyên tắc cơ bản về xây dựng và hoạt động của Mặt trận dân tộc thống nhất theo tư tưởng Hồ Chí Minh

- Mặt trận dân tộc thống nhất phải được xây dựng trên nền tảng khối liên minh công - nông - trí thức, đặt dưới sự lãnh đạo của Đảng.
- Mặt trận dân tộc thống nhất phải hoạt động trên cơ sở bảo đảm lợi ích tối cao của dân tộc, quyền lợi cơ bản của các tầng lớp nhân dân.
- Mặt trận dân tộc thống nhất hoạt động theo nguyên tắc hiệp thương dân chủ, bảo đảm đoàn kết ngày càng rộng rãi và bền vững.
- Mặt trận dân tộc thống nhất là khối đoàn kết chặt chẽ, lâu dài, đoàn kết thật sự, chân thành, thân ái giúp đỡ nhau cùng tiến bộ.
- Đại đoàn kết toàn dân tộc phải gắn liền với đoàn kết quốc tế.

CÂU HỎI THẢO LUẬN

1. Trình bày tư tưởng Hồ Chí Minh về quyền làm chủ của nhân dân?
2. Phân tích nội dung tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc?
3. Phân tích tư tưởng Hồ Chí Minh về pháp quyền, xây dựng nhà nước pháp quyền của dân, do dân, vì dân?

Chuyên đề 4

TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ PHÁT TRIỂN KINH TẾ, VĂN HÓA, XÂY DỰNG CON NGƯỜI

I. TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ PHÁT TRIỂN KINH TẾ

Giảng viên phân tích, làm rõ một số nội dung có tính nguyên tắc sau:

- Phát triển kinh tế là nhiệm vụ quan trọng nhất trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội.
- Xây dựng cơ cấu kinh tế hợp lý, “phải quan tâm phát triển cả nông nghiệp và công nghiệp trong thời kỳ quá độ”.
- Trong thời kỳ quá độ, nền kinh tế có nhiều hình thức sở hữu và nhiều thành phần kinh tế.
- Tăng gia sản xuất phải đi đôi với thực hành tiết kiệm trong sản xuất, trong tiêu dùng, tiết kiệm vật tư, thời gian, sức lao động.
- Trong phát triển kinh tế, phải quan tâm chống tham ô, lãng phí, quan liêu là những “giặc nội xâm”, đồng minh với giặc ngoại xâm.

II. TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ VĂN HÓA

1. Quan điểm chung của Hồ Chí Minh về văn hóa

- a. Định nghĩa văn hóa của Hồ Chí Minh
- b. Về vị trí và vai trò của văn hóa trong đời sống xã hội
- c. Về tính chất của nền văn hóa
- d. Về chức năng của văn hóa

2. Quan điểm của Hồ Chí Minh về một số lĩnh vực chính của văn hóa

a. Văn hóa giáo dục

Nền giáo dục đó sẽ "... làm cho dân tộc chúng ta trở nên một dân tộc dũng cảm, yêu nước, yêu lao động, một dân tộc xứng đáng với nước Việt Nam độc lập"

b. Văn hóa văn nghệ

- Văn hóa - văn nghệ là một mặt trận, văn nghệ sĩ là chiến sĩ, tác phẩm văn nghệ là vũ khí sắc bén trong đấu tranh cách mạng.

- Văn nghệ phải gắn với thực tiễn của đời sống nhân dân.

- Phải có những tác phẩm văn nghệ xứng đáng với thời đại mới của đất nước và dân tộc.

c. Văn hóa đời sống

Văn hóa đời sống thực chất là đời sống mới, được Hồ Chí Minh nêu ra với ba nội dung: đạo đức mới, lối sống mới và nếp sống mới. Ba nội dung này có quan hệ mật thiết, trong đó đạo đức mới giữ vai trò chủ yếu.

3. Tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng văn hóa mới

III. TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ ĐẠO ĐỨC

1. Quan điểm về vai trò và sức mạnh của đạo đức - Đạo đức là gốc của người cách mạng

- Hồ Chí Minh khẳng định đạo đức là nguồn nuôi dưỡng và phát triển con người, như gốc của cây, ngọn nguồn của sông suối.

- Tư tưởng đạo đức Hồ Chí Minh là đạo đức trong hành động, lấy hiệu quả thực tế làm thước đo. Chính vì vậy, Hồ Chí Minh luôn đặt đạo đức bên cạnh tài năng, gắn đức với tài, lời nói đi đôi với việc làm và hiệu quả trên thực tế.

2. Quan điểm về những chuẩn mực đạo đức cách mạng

- Trung với nước, hiếu với dân.

- Thương yêu con người, sống có tình nghĩa.

- Cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư.

- Có tinh thần quốc tế trong sáng.

3. Quan điểm về những nguyên tắc xây dựng và thực hành đạo đức

- Nói đi đôi với làm, phải nêu gương về đạo đức.

- Xây đi đôi với chống.

- Phải tu dưỡng đạo đức suốt đời.

IV. TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ XÂY DỰNG CON NGƯỜI MỚI

1. Quan niệm của Hồ Chí Minh về con người

a. Con người được nhìn nhận như một chỉnh thể

b. Con người cụ thể, lịch sử

c. Bản chất con người mang tính xã hội

2. Quan điểm của Hồ Chí Minh về vai trò của con người và chiến lược "trồng người"

a. Quan điểm của Hồ Chí Minh về vai trò của con người

- Con người là vốn quý nhất, nhân tố quyết định thành công của sự nghiệp cách mạng.

- Con người vừa là mục tiêu, vừa là động lực của cách mạng; phải coi trọng, chăm sóc, phát huy nhân tố con người.

- Mọi chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, Chính phủ đều vì lợi ích chính đáng của con người.

- Theo Hồ Chí Minh, động lực từ con người được nhìn nhận trên phạm vi cả nước, toàn thể đồng bào, song trước hết là ở giai cấp công nhân và nông dân.

- Giữa con người - mục tiêu và con người - động lực có mối quan hệ biện chứng với nhau.

b. Quan điểm của Hồ Chí Minh về chiến lược "trồng người"

- "Trồng người" là yêu cầu khách quan, vừa cấp bách, vừa lâu dài của cách mạng.

- Chiến lược "trồng người" là một trọng tâm, một bộ phận hợp thành của chiến lược phát triển kinh tế - xã hội.

CÂU HỎI THẢO LUẬN

- 1. Trình bày quan điểm cơ bản của Hồ Chí Minh về văn hóa?*
- 2. Trình bày tư tưởng Hồ Chí Minh về đạo đức?*
- 3. Phân tích tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng con người mới?*

Chuyên đề 5

TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ ĐẢNG VÀ XÂY DỰNG ĐẢNG

I. TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Giảng viên phân tích, làm rõ một số nội dung sau:

1. Về sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam

Quan điểm của Hồ Chí Minh về sự hình thành Đảng Cộng sản Việt Nam là sự phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác – Lênin, thể hiện qua các điểm sau:

- Phong trào yêu nước có vị trí, vai trò cực kỳ to lớn trong quá trình phát triển của dân tộc Việt Nam.

- Phong trào công nhân kết hợp được với phong trào yêu nước.

- Phong trào nông dân kết hợp với phong trào công nhân.

- Phong trào yêu nước của trí thức Việt Nam là nhân tố quan trọng thúc đẩy sự kết hợp các yếu tố cho sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam.

2. Vai trò của Đảng Cộng sản Việt Nam

- Hồ Chí Minh khẳng định Đảng là nhân tố đảm bảo cho thắng lợi của cách mạng.

- Sự ra đời, tồn tại và phát triển của Đảng Cộng sản Việt Nam phù hợp với quy luật phát triển của xã hội, yêu cầu của cách mạng Việt Nam và xu thế chung của thời đại.

- Vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam là nhân tố quyết định thắng lợi của cách mạng Việt Nam đã được thực tế lịch sử chứng minh.

3. Bản chất của Đảng Cộng sản Việt Nam

Hồ Chí Minh khẳng định: Đảng Cộng sản Việt Nam là Đảng của giai cấp công nhân, nhân dân lao động và cả dân tộc Việt Nam.

4. Quan niệm về Đảng Cộng sản Việt Nam cầm quyền

a. Đảng lãnh đạo nhân dân giành chính quyền, trở thành Đảng cầm quyền

- Trong tác phẩm *Đường Kách mệnh*, Hồ Chí Minh đã khẳng định mục tiêu đấu tranh của Đảng là lãnh đạo nhân dân giành lấy chính quyền.

- Đảng Cộng sản Việt Nam đấu tranh giành lấy chính quyền là vì lợi ích của toàn dân tộc, là vì độc lập, tự do cho Tổ quốc, hạnh phúc cho nhân dân.

b. Quan niệm của Hồ Chí Minh về Đảng cầm quyền

Đảng cầm quyền là Đảng tiếp tục lãnh đạo sự nghiệp cách mạng trong điều kiện Đảng đã lãnh đạo quần chúng nhân dân giành được quyền lực nhà nước, trực tiếp lãnh đạo bộ máy nhà nước đó để hoàn thành sự nghiệp độc lập dân tộc, dân chủ và chủ nghĩa xã hội.

II. TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ XÂY DỰNG ĐẢNG

1. Xây dựng Đảng - quy luật tồn tại và phát triển của Đảng

- Xây dựng, chỉnh đốn Đảng là yêu cầu của quá trình phát triển của cách mạng Việt Nam do Đảng lãnh đạo.

- Xây dựng Đảng là yêu cầu khách quan của sự tồn tại và phát triển của Đảng.

- Xây dựng, chỉnh đốn Đảng là cơ hội để mỗi cán bộ, đảng viên tự rèn luyện, giáo dục và tu dưỡng tốt hơn, hoàn thành các nhiệm vụ mà Đảng và nhân dân giao phó, đặc biệt là giữ gìn phẩm chất đạo đức cách mạng.

- Trên bình diện phát triển cá nhân, xây dựng, chỉnh đốn Đảng theo tư tưởng Hồ Chí Minh trở thành nhu cầu tự hoàn thiện, nhu cầu tự làm trong sạch nhân cách của mỗi cán bộ, đảng viên.

- Trong điều kiện Đảng đã trở thành Đảng cầm quyền, việc xây dựng, chỉnh đốn Đảng càng phải tiến hành thường xuyên hơn.

2. Nội dung cơ bản của công tác xây dựng Đảng trong tư tưởng Hồ Chí Minh

a. Xây dựng Đảng về tư tưởng, lý luận

b. Xây dựng Đảng về chính trị

c. Xây dựng Đảng về tổ chức

d. Xây dựng Đảng về đạo đức

3. Về tổ chức sinh hoạt đảng

- Tập trung dân chủ.

- Tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách.

- Tự phê bình và phê bình.

- Kỷ luật nghiêm minh, tự giác.

- Đoàn kết thống nhất trong Đảng.

CÂU HỎI THẢO LUẬN

1. Trình bày vai trò và bản chất của Đảng Cộng sản Việt Nam?

2. Phân tích quan niệm về Đảng Cộng sản Việt Nam cầm quyền?

3. Trình bày những nội dung cơ bản của công tác xây dựng Đảng trong tư tưởng Hồ Chí Minh?